

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lại Thị Kim Dung.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Tạ Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 05/01/2024 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Văn Th, sinh năm 1985 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quốc T và bà Phạm Thị L; có vợ là Mai Thị V và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 05/01/2024 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Dương Thị K; có vợ là Phạm Thị T và có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 05/01/2024 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Xuân X, sinh năm 1980 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đg và bà Đỗ Thị M; có vợ là Trần Thị Th và có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Tại Bản án số 215/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “*Đánh bạc*”, đến nay chưa chấp hành xong thời gian thử thách; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/01/2015 bị Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 và bị tạm giam từ ngày 07/01/2014, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2023, Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an xã Đồng Hóa tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, phát hiện bắt quả tang tại nhà ở của Ngô Văn Th, sinh năm 1985 ở thôn P, xã Đ, huyện K có 04 đối tượng đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “*Chấn*”, gồm: Ngô Văn Th, Nguyễn Văn Vg, Nguyễn Xuân X, Nguyễn Văn L đều ở cùng thôn với Th.

Kiểm tra thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi chơi đánh bạc, gồm:

- 01 bộ bài chắn 100 quân bài, một mặt kẻ sọc màu trắng - đỏ, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; số tiền 40.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 và 01 đĩa sứ đường kính 15 cm có hoa văn màu hồng.

- Thu trên chiếu vị trí ngồi của: Ngô Văn Th số tiền 2.350.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M3; Nguyễn Văn L số tiền 1.450.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M4; Nguyễn Văn V số tiền 1.860.000 đồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M5.

- Thu 01 chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,6x2,0)m.

Các đối tượng đều khai nhận đã sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X đều khai nhận:

Chiều ngày 29/12/2023, Ngô Văn Th mời Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X đến nhà ăn cơm. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn xong, tất cả ngồi uống nước tại chiếu, L nói “*Mấy anh em làm tý chẵn cho vui*”, hiểu ý L rủ chơi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “*Chẵn*”, Th, V, X đều đồng ý (trước khi chơi đánh bạc ăn tiền: Th có khoảng 2.100.000 đồng, V có khoảng 1.800.000 đồng, L có khoảng 1.500.000 đồng, X có khoảng 240.000 đồng). Th vào bếp lấy chiếc đĩa sứ và bộ bài chẵn trên nóc tủ để xuống chiếu rồi cùng V chia bài thành 05 phần, gồm: 04 phần mỗi phần là 19 quân bài, một phần là 20 quân bài, người được cái lấy phần bài có 20 quân bài và đánh đầu tiên, 03 người còn lại chọn cho mình một phần bài, phần bài còn lại và 05 quân bài chia thừa sẽ gộp lại cho vào bát sứ để giữa chiếu cho mọi người bốc cái được gọi là nọc.

Các đối tượng thống nhất về cách chơi như sau: Chơi gom, tức là mỗi người chơi góp 100.000 đồng để vào giữa chiếu, sau mỗi ván chơi ai “*ù*” thì lấy tiền từ số tiền đã góp, tương đương với loại “*ù*”, quy định tính số tiền ù như sau: Ai ù xuyên thì được 40.000 đồng, mỗi cước dịch thì được thêm 10.000 đồng; ù chỉ được 50.000 đồng; tôm 60.000 đồng; lèo, bạch thủ chi, tám đỏ và bạch định đều được 70.000 đồng, hết thì gom tiếp. Các đối tượng chơi đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an tuần tra, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự đối với các bị cáo L, Th, V. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Th, X. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo X. Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo L, Th, V: Xử phạt bị cáo X từ 10 tháng đến 01 năm tù, tổng hợp hình phạt 36 tháng tù của Bản án số 215/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với hình phạt của bản án này, buộc X phải chấp hành hình phạt chung từ 03 năm 10 tháng đến 04 năm tù; xử phạt bị cáo L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng; xử phạt các bị cáo Th, V mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.700.000 đồng; tịch thu, tiêu huỷ 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ và 01 chiếc nhạ.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo L, Th, V còn xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 29/12/2023, tại nhà ở của Ngô Văn Th trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, các bị cáo Ngô Văn Th, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X ở cùng thôn đang đánh bạc trái phép

được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “*Chấn*” bằng bộ bài chắn 100 quân bài với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000 đồng thì bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về vai trò: Trong vụ án này, bị cáo L là người khởi xướng nên giữ vai trò thứ nhất; các bị cáo Th, V, X là đồng phạm giữ vai trò thứ hai.

[3.2] Về nhân thân: Các bị cáo L, Th, V là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo X là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội “*Đánh bạc*”, ngoài ra X còn 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L, Th, V không phải chịu tình tiết nào. Đối với bị cáo X đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo L, Th, V được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo X được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Th có bố đẻ là Thương binh; bị cáo X đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến, vì vậy Th và X còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân X là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội “*Đánh bạc*”, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly X ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Ngoài ra, do X đang phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng của Bản án số 215/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội về tội “*Đánh bạc*”, do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Ln, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó không cần thiết phải cách li ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

Bên cạnh đó, cũng cần xem xét tình tiết các bị cáo nhất thời phạm tội, đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ tội phạm gây ra không lớn; trong tổng số 04 bị cáo thì bị cáo L giữ vai trò đầu, bị cáo X có lượng tiền dùng để đánh bạc ít nhất. Trên cơ sở đó sẽ quyết định mức hình phạt cũng như cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy tất cả các bị cáo đều làm nghề tự do, không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số tiền 5.700.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Căn cứ thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn Th, Nguyễn Xuân X. Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân X. Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Ln, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X phạm tội "*Đánh bạc*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân X 10 (mười) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù của Bản án số 215/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Xuân X phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/12/2023, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 25/01/2019 theo Bản án số 215/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án 07/3/2024.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 07/3/2024.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 07/3/2024.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi số 02 lập ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Kho bạc Nhà nước huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ đường kính 15cm, 01 chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,6 x 2,0)m, chiếu cũ đã qua sử dụng. (Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Ngô Văn Th, Nguyễn Văn V, Nguyễn Xuân X mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- UBND xã Đồng Hóa, H. Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

, tổng hợp với hình phạt 18 năm 06 tháng tù của Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, buộc Bộ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 19 năm 06 tháng đến 19 năm 09 tháng tù

tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, buộc bị cáo Nguyễn Văn Bộ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 28/3/2023 theo Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 20/02/2023 đến ngày 28/02/2023.

